

Số: 40/2023/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 148/2023/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khóm L, thị trấn T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Đặng Thị Minh Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm L, thị trấn T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Theo đơn yêu cầu và tại phiên hòa giải, anh Nguyễn Anh T và chị Đặng Thị Minh Th thống nhất như sau:

Anh T và chị Th qua thời gian tìm hiểu, quen nhau và được gia đình hai bên tổ chức đám cưới. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 06/11/2020. Sau thời gian chung sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do bất đồng quan điểm sống. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh T và chị Th thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo T, sinh ngày 24/10/2018 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/5/2020. Anh T và chị Th thống nhất thỏa thuận để con chung Bảo T và Gia B cho anh T nuôi dưỡng. Anh T và chị Th thỏa thuận không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh T và chị Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh T và chị Th mỗi người đồng ý nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh T và chị Đặng Thị Minh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo T, sinh ngày 24/10/2018 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/5/2020. Anh T và chị Th thống nhất thỏa thuận để con chung Bảo T và Gia B cho anh T nuôi dưỡng. Anh T và chị Th thỏa thuận không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh T và chị Th cùng đồng ý mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000248 ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- UBND xã An Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Nhã Uyên

